

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập □ Tự do □ Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/DSST
Ngày 10-6-2020
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Công Du;
2. Ông Nguyễn Đình Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà là thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2020/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 383/2020/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (viết tắt là VPBank).

Địa chỉ: Số L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thùy L và ông Ngô Văn P, đều trú quán: Số T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (giấy ủy quyền về việc nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng số 86/2019/VPB ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V); vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, trú tại: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 12 năm 2019, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 06 tháng 01 năm 2015 Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây viết tắt là VPBank) và anh Nguyễn Hữu T có ký kết hợp đồng tín dụng số 20150106-133037-0002 với nội dung: VPBank cho anh Nguyễn Hữu T vay số tiền là 34.634.053đ (ba mươi tư triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn không trăm năm mươi ba đồng), thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay: Tiêu dùng tín chấp, lãi suất vay là 35%/năm, phương thức cho vay trả góp gốc lãi hàng tháng, mỗi tháng anh Nguyễn Hữu T phải trả số tiền gốc và lãi là 1.567.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), khoản vay không có tài sản bảo đảm.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng VPBank đã giải ngân cho anh T nhận số tiền là 34.634.053đ (ba mươi tư triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn không trăm năm mươi ba đồng). Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ từ ngày VPBank giải ngân cho đến ngày 17 tháng 02 năm 2020 anh T trả cho VPBank số tiền 12.536.000đ (mười hai triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó trả số tiền nợ gốc là 4.936.988đ (bốn triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi tám đồng) và số tiền lãi là 7.599.011đ (bảy triệu năm trăm chín mươi chín nghìn không trăm mười một đồng). Sau đó anh T không tiếp tục trả nợ cho VPBank theo như thỏa thuận của hợp đồng, VPBank đã nhiều lần đôn đốc nhưng anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPBank theo như hợp đồng đã ký kết.

Nay VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Hữu T phải thanh toán số tiền gốc và lãi tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 43.858.000đ (bốn mươi ba triệu tám trăm lăm mươi tám nghìn đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 29.697.065đ (hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng), tiền nợ lãi là 14.160.935đ (mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng). Anh T tiếp tục chịu tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. VPBank không yêu cầu anh T phải trả khoản tiền lãi kể từ sau ngày 31 tháng 12 năm 2019 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn là anh Nguyễn Hữu T đã được Tòa án đã triệu tập nhiều lần để giải quyết việc VPBank yêu cầu trả nợ nhưng anh T không đến Tòa án nên không có ý kiến của anh T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng có quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến diễn biến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung khởi kiện: Hợp đồng tín dụng số 20150106-133037-0002 ký kết ngày 06 tháng 01 năm 2015 giữa VPBank và anh Nguyễn Hữu T là đúng pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của VPBank là có căn cứ cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 281, Điều 290, Điều 292, Điều 471, Điều 474 và Điều 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 90 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Nguyễn Hữu T phải trả cho VPBank tổng số tiền nợ là 43.858.000đ (bốn mươi ba triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 29.697.065đ (hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng), tiền nợ lãi là 14.160.935đ (mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng) và số tiền lãi kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là VPBank và bị đơn là anh Nguyễn Hữu T. Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Hữu T đã tổng đạt hợp lệ nhưng anh T vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: VPBank yêu cầu bị đơn là anh Nguyễn Hữu T phải trả số tiền còn nợ là 43.858.000đ (bốn mươi ba triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 29.697.065đ (hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng), tiền nợ lãi là 14.160.935đ (mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm

đồng). Xét hợp đồng tín dụng số 20150106-133037-0002 ký kết ngày 06 tháng 01 năm 2015 giữa VPBank và anh Nguyễn Hữu T đã tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 121, Điều 122 Bộ luật Dân sự khi giao kết hợp đồng. Do vậy đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, nguyên đơn là VPBank đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, nguyên đơn thực hiện việc giải ngân cho bị đơn. Bị đơn anh T đã nhận đủ số tiền 34.634.053đ (ba mươi tư triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn không trăm năm mươi ba đồng). Trong quá trình anh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết. Nay VPBank yêu cầu anh T trả nợ theo hợp đồng tín dụng đến nay số tiền gốc còn nợ là 29.697.065đ (hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng). Về lãi suất: Giữa VPBank và anh T thỏa thuận vay tiền theo hợp đồng tín dụng với lãi suất vay là 35%/năm. Đến nay anh T không trả lãi cho VPBank. Cụ thể số tiền lãi tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 (có bảng tính lãi kèm theo) như hai bên đã thỏa thuận theo hợp đồng, tổng số tiền lãi là 14.160.935đ (mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi đến nay anh T chưa trả cho VPBank là 43.858.000đ (bốn mươi ba triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

[4] Xét đây là tranh chấp hợp đồng vay tiền có kỳ hạn và có lãi. Theo quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005 đối với hợp đồng vay tài sản thì khi đến hạn trả thì bên vay phải hoàn trả lại tài sản cho bên cho vay. VPBank yêu cầu anh Nguyễn Hữu T phải trả số tiền cả gốc và lãi như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5] Tiền lãi từ ngày 31 tháng 12 năm 2019 đến ngày xét xử VPBank không yêu cầu anh T trả, xét yêu cầu của VPBank là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của VPBank được chấp nhận nên VPBank không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp. Bị đơn là anh Nguyễn Hữu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho VPBank, cụ thể là $43.858.000đ \times 5\% = 2.192.900đ$ (hai triệu một trăm chín mươi hai nghìn chín trăm đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

căn cứ vào Điều 280, Điều 281, Điều 290, Điều 427, Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Buộc anh Nguyễn Hữu T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền là 43.858.000đ (bốn mươi ba triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 29.697.065đ (hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng), tiền nợ lãi là 14.160.935đ (mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng).

Anh Nguyễn Hữu T phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc trên chưa trả kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20150106-133037-0002 ngày 06 tháng 01 năm 2015 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và anh Nguyễn Hữu T. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.192.900đ (hai triệu một trăm chín mươi hai nghìn chín trăm đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.096.000đ (một triệu không trăm chín mươi sáu nghìn đồng) tại biên lai số 0011279 ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo đúng quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Về quyền kháng cáo bản án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và anh Nguyễn Hữu T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn

